

Số: /KH-UBND

Tân Yên, ngày tháng 9 năm 2019

**(DỰ THẢO)**

## **KẾ HOẠCH**

### **Triển khai Đề án Giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông giai đoạn 2019 - 2025 của Thủ tướng Chính phủ**

Thực hiện Kế hoạch số 2905/KH-UBND ngày 13/8/2019 của UBND tỉnh Bắc Giang về việc triển khai Đề án “Giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông giai đoạn 2018-2025”, Ủy ban nhân dân huyện Tân Yên xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án trên địa bàn huyện, cụ thể như sau:

#### **Phần thứ nhất**

#### **THỰC TRẠNG GIÁO DỤC HƯỚNG NGHIỆP VÀ ĐỊNH HƯỚNG PHÂN LUỒNG HỌC SINH TRONG GIÁO DỤC PHỔ THÔNG TRÊN ĐỊA BÀN HUYỆN TÂN YÊN**

##### **1. Quy mô mạng lưới**

###### **1.1. Về giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên**

Năm học 2018-2019, toàn huyện có 24 trường tiểu học (TH), với 523 lớp: 16414 học sinh, 23 trường trung học cơ sở (THCS), với 306 lớp: 10215 học sinh, 4 trường trung học phổ thông (THPT), với 115 lớp: 4784 học sinh, 01 trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên với 14 lớp: 622 học sinh.

###### **1.2. Về giáo dục nghề nghiệp**

Trên địa bàn huyện có 6 cơ sở dạy nghề, 23 trung tâm học tập cộng đồng. Trên địa bàn tỉnh có 01 trường đại học, 03 trường cao đẳng, 5 trường trung cấp chuyên nghiệp (TCCN), 50 cơ sở dạy nghề. Đặc biệt, trường cao đẳng nghề công nghệ Việt Hàn, trường cao đẳng kỹ thuật công nghiệp là các trường cao đẳng được đầu tư phát triển thành trường nghề chất lượng cao đến năm 2020 theo Quyết định số 761/QĐ-TTG ngày 23/5/2014 của Thủ tướng Chính phủ.

##### **2. Công tác giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh**

2.1. Về chương trình: Các trường THCS, THPT thực hiện chương trình giáo dục hướng nghiệp theo tài liệu của Bộ GD&ĐT ban hành. Ở cấp THCS, chương trình giáo dục hướng nghiệp được dạy ở lớp 9; ở cấp THPT chương trình giáo dục hướng nghiệp được dạy từ lớp 10 đến lớp 12. Mỗi khối lớp có 9 chủ đề (mỗi tháng

1 chủ đề). Nội dung các chủ đề cung cấp thông tin cơ bản về định hướng phát triển kinh tế - xã hội, gắn với hoạt động, sản xuất kinh doanh, dịch vụ của địa phương.

2.2. Về điều kiện thực hiện: 100% trường học đều có giáo viên kiêm nhiệm làm nhiệm vụ tư vấn hướng nghiệp cho học sinh; cơ sở vật chất đảm bảo cho tổ chức hoạt động.

2.3. Về hình thức tổ chức: Các nhà trường quan tâm tới công tác tuyên truyền qua nội dung chủ đề giáo dục hướng nghiệp trong các giờ học; tạo điều kiện thuận lợi cho các cơ sở GDNN, các doanh nghiệp trên địa bàn, trường cao đẳng nghề cùng tư vấn giáo dục hướng nghiệp và thực hiện phân luồng học sinh sau khi tốt nghiệp THCS, THPT. Học sinh tốt nghiệp THCS có khả năng sẽ tiếp tục vào học THPT, một bộ phận tiếp tục học nghề kết hợp học văn hóa tại các trung tâm GDNN-GDTX, học nghề tại các trường TCCN hoặc tại cơ sở dạy nghề. Học sinh tốt nghiệp THPT sẽ học tiếp đại học, cao đẳng hoặc học nghề phù hợp với năng lực bản thân và điều kiện gia đình.

2.4. Về kết quả công tác phân luồng học sinh

a. Cấp THCS

Năm học 2015-2016: Tổng số học sinh hoàn thành chương trình giáo dục THCS là 2251 em, có 1826 học sinh tiếp tục học lên THPT chiếm 81.12%; 198 học sinh theo học nghề kết hợp học văn hóa tại các trung tâm GDNN-GDTX chiếm 8.79%; 93 học sinh học nghề tại các cơ sở giáo dục nghề chiếm 4,13%; còn lại 5.46 % học sinh đi làm tại địa phương không qua đào tạo nghề.

Năm học 2016-2017: Tổng số học sinh hoàn thành chương trình giáo dục THCS là 2251 em, có 1794 học sinh tiếp tục học lên THPT chiếm 83.36%; 172 học sinh theo học nghề kết hợp học văn hóa tại các trung tâm GDNN-GDTX chiếm 7,99%; 79 học sinh học nghề tại các cơ sở giáo dục nghề chiếm 3,67%; còn lại 4,36 % học sinh đi làm tại địa phương không qua đào tạo nghề.

Năm học 2017-2018: Tổng số học sinh hoàn thành chương trình giáo dục THCS là 2381 em, có 1977 học sinh tiếp tục học lên THPT chiếm 83,03%; 203 học sinh theo học nghề kết hợp học văn hóa tại các trung tâm GDNN-GDTX chiếm 8,52.%; 111 học sinh học nghề tại các cơ sở giáo dục nghề chiếm 4,66%; còn lại 4,11 % học sinh đi làm tại địa phương không qua đào tạo nghề.

b. Cấp THPT

Năm học 2015- 2016: Số học sinh tốt nghiệp THPT 1768, trong đó có 758 học sinh vào đại học, tỷ lệ 45,17%; 285 học sinh vào học TCCN, trung cấp nghề, cao đẳng nghề, tỷ lệ 16,98%; 210 học sinh vào các cơ sở giáo dục nghề nghiệp, tỷ

lệ 12,51%; 425 học sinh đi làm trong các cơ sở sản xuất, doanh nghiệp tại địa phương, tỷ lệ 25,32%.

Năm học 2016-2017: Số học sinh tốt nghiệp THPT 1581, trong đó có 738 học sinh vào đại học, tỷ lệ 46,69%; 250 học sinh vào học TCCN, trung cấp nghề, cao đẳng nghề, tỷ lệ 15,81%; 171 học sinh vào các cơ sở giáo dục nghề nghiệp, tỷ lệ 10,81%; 422 học sinh đi làm trong các cơ sở sản xuất, doanh nghiệp tại địa phương, tỉ lệ 26,69%.

Năm học 2017-2018: Số học sinh tốt nghiệp THPT 1758, trong đó có 835 học sinh vào đại học, tỷ lệ 47,49%; 265 học sinh vào học TCCN, trung cấp nghề, cao đẳng nghề, tỷ lệ 15,07%; 183 học sinh vào các cơ sở giáo dục nghề nghiệp, tỷ lệ 10,40%; 475 học sinh đi làm trong các cơ sở sản xuất, doanh nghiệp tại địa phương, tỉ lệ 27,01%.

c. Các cơ sở dạy nghề, TTGDNN-GDTX huyện chủ động xây dựng chương trình đào tạo theo đúng quy trình, hướng dẫn của Bộ Lao động-Thương binh và Xã hội. Chương trình đào tạo được đổi mới theo hướng tăng kỹ năng nghề cho người học, quan tâm nhiều hơn tới công tác giáo dục ý thức tổ chức kỷ luật, tác phong công nghiệp cho người học; huy động sự tham gia của các doanh nghiệp trong việc xây dựng và đổi mới nội dung, chương trình đào tạo; tạo điều kiện cho người học nghề được thực tập nghề tại các doanh nghiệp. Đổi mới quản lý và giảng dạy theo hướng tiếp cận, nâng cao tay nghề, từng bước tiếp cận trình độ của các nước tiên tiến, khu vực ASEAN và quốc tế. Đội ngũ cán bộ quản lý, GV trong các cơ sở GDNN trong huyện có trình độ chuyên môn đáp ứng được với công tác dạy nghề.

### **3. Hạn chế, nguyên nhân**

#### **3.1. Hạn chế**

- Công tác hướng nghiệp, phân luồng học sinh sau tốt nghiệp THCS, THPT còn nhiều khó khăn, bất cập; phần lớn học sinh tốt nghiệp THCS có xu hướng học lên cấp THPT, ít theo học tại các trường nghề. Đối với học sinh đã tốt nghiệp THPT đều có ý muốn đi học đại học, cao đẳng; tỷ lệ học sinh theo học tại các trường TC, CĐ nghề thấp; số học sinh làm việc tại các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất tại địa phương cao; tỷ lệ học sinh tốt nghiệp đại học, CĐ không việc làm cao.

- Công tác tuyên truyền, nhận thức của học sinh và phụ huynh: Công tác định hướng, phân luồng cho học sinh ở cấp THCS của các nhà trường chưa thường xuyên.

#### **3.2. Nguyên nhân**

- Về thời lượng dạy giáo dục hướng nghiệp trong trường THCS, THPT theo Quyết định số 16/2006/QĐ-BGDĐT ngày 5/5/2006 của Bộ GD&ĐT Ban hành

Chương trình giáo dục phổ thông quy định 9 tiết/lớp/năm, quá ít cho hoạt động giáo dục hướng nghiệp, phân luồng cho học sinh.

- Về chương trình giáo dục hướng nghiệp, phân luồng: Chưa cụ thể, chưa gắn với hoạt động sản xuất, kinh doanh, dịch vụ của địa phương.

- Một bộ phận cán bộ quản lý chưa thực sự quan tâm đầu tư đến công tác tư vấn hướng nghiệp, phân luồng học sinh.

- Về đội ngũ GV thực hiện nhiệm vụ giáo dục hướng nghiệp, phân luồng học sinh tại các nhà trường là kiêm nhiệm, khả năng hiểu biết về vị trí xã hội, đặc điểm, yêu cầu của các ngành nghề, kỹ năng tư vấn chọn nghề cho học sinh, việc định hướng phát triển nghề nghiệp, khả năng tư vấn sử dụng lao động tại địa phương và trong cả trong nước còn hạn chế.

## **Phần thứ hai**

### **MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ, VÀ CÁC GIẢI PHÁP CHỦ YẾU**

#### **I. MỤC TIÊU**

##### **1. Mục tiêu chung**

- Đổi mới toàn diện công tác tư vấn, hướng nghiệp, phân luồng học sinh trong THCS, THPT trên địa bàn huyện; triển khai có hiệu quả ngay từ những năm đầu áp dụng Chương trình giáo dục phổ thông mới, đảm bảo các mục tiêu, yêu cầu cần đạt về phẩm chất và năng lực của người học.

- Từng bước kiện toàn đội ngũ giáo viên thực hiện nhiệm vụ giáo dục hướng nghiệp, phân luồng học sinh tại các nhà trường, có đủ năng lực, nghiệp vụ đáp ứng được yêu cầu.

- Tạo bước đột phá về chất lượng giáo dục hướng nghiệp trong giáo dục phổ thông, góp phần chuyển biến mạnh mẽ công tác phân luồng học sinh sau THCS và THPT vào học các trình độ giáo dục nghề nghiệp phù hợp với yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của huyện và tỉnh, đáp ứng nhu cầu nâng cao chất lượng đào tạo nguồn nhân lực quốc gia, hội nhập khu vực và quốc tế.

##### **2. Mục tiêu cụ thể**

###### **2.1. Mục tiêu đến năm 2020**

- Về chương trình giáo dục hướng nghiệp gắn với hoạt động sản xuất, kinh doanh, dịch vụ của địa phương: Phần đầu có khoảng 65% trường THCS, 70% trường THPT có chương trình;

- Về giáo viên kiêm nhiệm làm nhiệm vụ tư vấn hướng nghiệp đáp ứng yêu cầu về chuyên môn, nghiệp vụ: Phần đầu có khoảng 65% trường THCS, 75%

trường THPT có giáo viên kiêm nhiệm làm công tác hướng nghiệp;

- Học sinh tốt nghiệp THCS tiếp tục học tập tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp đào tạo trình độ sơ cấp, trung cấp: Phần đầu có ít nhất 30% học sinh;

- Học sinh tốt nghiệp THPT tiếp tục học tập tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp đào tạo trình độ cao đẳng: Phần đầu có ít nhất 40% học sinh.

## **2. 2. Mục tiêu đến năm 2025**

- Phần đầu có 100% trường THCS và THPT có chương trình giáo dục hướng nghiệp;

- Phần đầu 100% trường THCS và THPT có giáo viên kiêm nhiệm làm công tác hướng nghiệp đáp ứng yêu cầu về chuyên môn, nghiệp vụ;

- Phần đầu có ít nhất 40% học sinh (đối với các địa phương có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn), đạt ít nhất 30% học sinh tốt nghiệp THCS học tập tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp đào tạo trình độ sơ cấp, trung cấp;

- Phần đầu có ít nhất 45% học sinh sinh tốt nghiệp THPT học tập tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp đào tạo trình độ cao đẳng .

## **II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP**

### **1. Đẩy mạnh thông tin, truyền thông để nâng cao nhận thức về giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh phổ thông trên phạm vi toàn huyện**

- Các trường THCS, THPT, TTGDNN-GDTX, các cơ sở dạy nghề tích cực phổ biến, tuyên truyền về chủ trương giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh phổ thông. Nội dung Quyết định số 522/QĐ-TTg ngày 14/5/2018 của Thủ tướng Chính phủ đến toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh, gia đình học sinh nhằm tăng cường sự hiểu biết, đồng thuận và tích cực tham gia; quán triệt mục tiêu, định hướng, giải pháp, lộ trình thực hiện kế hoạch.

- Trung tâm Văn hóa, Thông tin và thể thao phối hợp với Phòng GD&ĐT huyện tổ chức tuyên truyền chủ trương giáo dục hướng nghiệp và công tác phân luồng học sinh sau THCS và THPT vào học các trình độ giáo dục nghề nghiệp phù hợp với yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của đất nước và địa phương, tạo sự đồng thuận, phát huy hiệu quả sự tham gia của xã hội.

### **2. Tăng cường thực hiện các hoạt động giáo dục trong nhà trường kết hợp với giáo dục gia đình và xã hội**

- Căn cứ các nội dung chỉ đạo của Sở GD&ĐT và UBND huyện về đưa nội dung giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh phổ thông, tiếp tục đẩy mạnh củng cố mối quan hệ giữa nhà trường, gia đình và xã hội để thực hiện hiệu quả giáo dục hướng nghiệp và công tác phân luồng học sinh sau THCS và THPT vào học các trường cao đẳng, trung cấp nghề phù hợp với năng lực bản thân.

- Các trường học, TTGDNN-GDCTX trên địa bàn huyện tăng cường chỉ đạo đa dạng hóa, vận dụng linh hoạt các hình thức tư vấn hướng nghiệp phù hợp với lứa tuổi học sinh; cung cấp kịp thời thông tin về cơ sở giáo dục nghề nghiệp, chính sách đối với người học các trình độ giáo dục nghề nghiệp, chính sách ưu đãi trong giáo dục nghề nghiệp, cơ hội khởi nghiệp, tìm kiếm việc làm, xu hướng thị trường lao động và nhu cầu sử dụng của thị trường lao động trong việc thực hiện kế hoạch.

- Phòng GD&ĐT tăng cường phối hợp với Phòng Lao động- Thương binh và xã hội quản lý hoạt động giáo dục hướng nghiệp và phân luồng học sinh phổ thông sau khi tốt nghiệp vào học tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp trong việc thực hiện kế hoạch.

- Xây dựng mô hình thí điểm về giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông tại một trường gần cụm khu công nghiệp (THCS TT Cao Thượng, THPT Tân Yên số 1), trong đó áp dụng phương thức hướng nghiệp có sự tham gia của các cơ sở giáo dục nghề nghiệp và các doanh nghiệp.

- Căn cứ nội dung kế hoạch, dựa vào tình hình thực tế của địa phương, Phòng GD&ĐT và UBND cấp xã căn cứ chức năng, nhiệm vụ được triển khai thực hiện các nhiệm vụ trong phạm vi quản lý; tổ chức giám sát, kiểm tra, đánh giá kịp thời kết quả thực hiện của các trường trong phạm vi quản lý.

### **3. Đảm bảo các điều kiện cần thiết để triển khai thực hiện kế hoạch**

- Tổ chức rà soát, xây dựng kế hoạch tiếp tục đầu tư xây dựng, phát triển cơ sở vật chất, kỹ thuật, nhân lực để đáp ứng yêu cầu triển khai Đề án.

- Tổ chức rà soát, điều chỉnh, bố trí, sắp xếp, đào tạo, bồi dưỡng nhằm nâng cao hiệu quả sử dụng cơ sở vật chất, kỹ thuật, đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý, nhân viên đã có; đồng thời xây dựng kế hoạch bổ sung kịp thời, đầy đủ, đảm bảo về chất lượng đáp ứng được yêu cầu triển khai thực hiện kế hoạch.

- Tổ chức rà soát, điều chỉnh, bố trí, sắp xếp hợp lý, sử dụng có hiệu quả các nguồn lực để bảo đảm các điều kiện triển khai kế hoạch; kịp thời tham mưu cơ quan chức năng có thẩm quyền xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện Quyết định số 522/QĐ-TTg ngày 14/5/2018 của Thủ tướng Chính phủ.

### **4. Tăng cường cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học gắn với giáo dục hướng nghiệp trong giáo dục phổ thông**

- Tiếp tục đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị để tổ chức giáo dục gắn với giáo dục lao động sản xuất; tổ chức dạy học gắn với giáo dục hướng nghiệp, giáo dục STEM nhằm giúp học sinh định hướng đúng về các cơ hội nghề nghiệp, cũng như định hướng nghề nghiệp trong tương lai; tổ chức giáo dục gắn với lao động

sản xuất.

- Trung tâm GDNN-GDTX, các cơ sở dạy nghề huyện tăng cường cơ sở vật chất, thiết bị, máy móc hiện đại đáp ứng cho công tác dạy nghề.

### **5. Tăng cường quản lý đối với giáo dục hướng nghiệp, định hướng phân luồng học sinh phổ thông**

- Xây dựng và khai thác hiệu quả chuyên trang về giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh phổ thông trên hệ thống thông tin quản lý của Phòng GD&ĐT và Trung tâm Văn hóa, Thông tin và Thể thao huyện;

- Phân công Công thông tin điện tử (Trung tâm Văn hóa, Thể thao và Thông tin huyện) quản lý, theo dõi công tác giáo dục hướng nghiệp, định hướng phân luồng học sinh của Phòng GD&ĐT và các trường THPT, TTGDNN-GDTX trên địa bàn huyện;

- Thường xuyên theo dõi, đánh giá chất lượng giáo dục hướng nghiệp, định hướng phân luồng học sinh phổ thông trên phạm vi toàn huyện.

## **III. KINH PHÍ VÀ LỘ TRÌNH THỰC HIỆN KẾ HOẠCH**

### **1. Kinh phí**

Các đơn vị căn cứ ngân sách được giao hằng năm, bố trí kinh phí chi cho việc triển khai thực hiện kế hoạch.

### **2. Lộ trình thực hiện Kế hoạch**

#### **2.1. Từ năm 2019 đến năm 2020**

- Rà soát, đánh giá thực trạng, xây dựng kế hoạch và bố trí kinh phí thực hiện các mục tiêu Đề án từ năm 2019 đến năm 2020;

- Bổ sung, cập nhật nội dung giáo dục hướng nghiệp trong chương trình giáo dục phổ thông hiện hành;

- Đào tạo, bồi dưỡng cán bộ quản lý, giáo viên kiêm nhiệm làm công tác giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng trong trường phổ thông;

- Xây dựng chuyên trang thông tin về giáo dục hướng nghiệp, phân luồng trong giáo dục phổ thông;

- Hỗ trợ thiết bị dạy học cho một số cơ sở giáo dục được lựa chọn thí điểm về giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh phổ thông tại huyện;

- Đánh giá kết quả thực hiện giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng năm 2019 - 2020 và triển khai giai đoạn tiếp theo.

#### **2.2. Từ năm 2020 đến năm 2025**

- Tiếp tục hỗ trợ xây dựng cơ sở vật chất tại các trường THCS, tập huấn cán bộ quản lý, giáo viên kiêm nhiệm thực hiện giáo dục hướng nghiệp và phân luồng

học sinh trong trường phổ thông;

- Duy trì và hoàn thiện các hoạt động đã triển khai từ năm 2019, 2020;
- Bổ sung, điều chỉnh một số hoạt động phù hợp với yêu cầu chung, góp phần nâng cao chất lượng, hiệu quả các hoạt động;
- Tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch vào cuối năm 2025.

## **Phần thứ ba** **TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **1. Phòng Giáo dục và Đào tạo**

- Giao Phòng GD&ĐT chủ trì, phối hợp các phòng, ban, liên quan và UBND cấp xã tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch; tổ chức kiểm tra, đánh giá, tổng hợp kết quả triển khai thực hiện kế hoạch trong phạm vi toàn huyện theo từng năm, từng giai đoạn;

- Chủ trì, phối hợp các phòng, ban huyện tiếp tục tham mưu UBND huyện triển khai thực hiện các chương trình theo lộ trình kế hoạch;

- Chỉ đạo các trường THCS trên địa bàn huyện rà soát, điều chỉnh, bố trí, sắp xếp, đào tạo, bồi dưỡng nhằm nâng cao hiệu quả sử dụng cơ sở vật chất, kỹ thuật, đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý, nhân viên đã có; đồng thời xây dựng kế hoạch bổ sung kịp thời, đầy đủ, đảm bảo về chất lượng đáp ứng yêu cầu triển khai thực hiện Đề án;

- Chủ trì, phối hợp với Phòng Lao động - Thương binh và xã hội, Phòng Tài chính-Kế hoạch, các phòng, ban liên quan và UBND các xã, thị trấn tổ chức rà soát, điều chỉnh, bố trí, sắp xếp hợp lý, sử dụng có hiệu quả các nguồn lực để bảo đảm các điều kiện triển khai thực hiện Đề án.

### **2. Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội**

- Trên cơ sở những văn bản hướng dẫn và quy định hiện hành, triển khai thực hiện và nghiên cứu đề xuất bổ sung, hoàn thiện chính sách khuyến khích học sinh đi học nghề; hỗ trợ kinh phí cho học sinh dân tộc thiểu số, học sinh nghèo, học sinh thuộc diện chính sách và những cơ sở đào tạo học sinh sau trung học cơ sở vào học trong các cơ sở giáo dục nghề nghiệp;

- Cung cấp thông tin về năng lực đào tạo, thông tin tuyển sinh của các cơ sở giáo dục nghề nghiệp; tỷ lệ học sinh, sinh viên sau khi tốt nghiệp có việc làm; thông tin về nhu cầu việc làm, thị trường lao động theo định kỳ (hàng quý, 6 tháng, hàng năm); tổ chức dạy nghề cho lao động nông thôn;



- Chỉ đạo các cơ sở giáo dục nghề nghiệp trên toàn huyện phối hợp với các trường THCS, THPT triển khai các hoạt động giáo dục hướng nghiệp, định hướng phân luồng học sinh trung học;

- Phối hợp với Phòng Giáo dục và Đào tạo trong việc triển khai, kiểm tra, giám sát, tổng hợp kết quả thực hiện kế hoạch, gửi Phòng Giáo dục và Đào tạo để tổng hợp, báo cáo UBND huyện và Sở Giáo dục và Đào tạo.

### **3. Trung tâm Văn hóa, Thông tin Thể thao huyện**

Phối hợp Sở GD&ĐT tạo tổ chức thông tin tuyên truyền đưa nội dung giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh phổ thông trên địa bàn huyện.

### **4. Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh huyện**

- Phối hợp với Phòng GD&ĐT triển khai các phong trào thi đua, các cuộc vận động của tổ chức Đoàn, Hội, Đội liên quan đến hướng nghiệp cho học sinh;

- Tổ chức Gala cung cấp thông tin về thị trường lao động việc làm; tư vấn, hướng nghiệp chọn nghề cho học sinh.

### **5. UBND các xã, thị trấn**

- Làm tốt công tác tuyên truyền về chủ trương giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh phổ thông toàn thể cán bộ, công chức, viên chức và nhân dân nhằm tăng cường sự hiểu biết, đồng thuận và tích cực tham gia thực hiện kế hoạch;

- Chỉ đạo trường THCS, các cơ sở dạy nghề trong phạm vi quản lý trên địa bàn triển khai thực hiện công tác giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh sau tốt nghiệp THCS;

- Đề xuất với các doanh nghiệp trên địa bàn tạo điều kiện cho các trường tổ chức học sinh đến tham quan thực tế, trải nghiệm;

- Tổ chức kiểm tra, giám sát, đánh giá, tổng hợp kết quả thực hiện nhiệm vụ theo phân cấp quản lý trong từng năm, từng giai đoạn, định kỳ báo cáo UBND huyện thông qua Phòng GD&ĐT.

### **6. Các trường THPT, TTGDNN-GDTX**

- Tư vấn lựa chọn các ngành nghề phù hợp với kinh tế - xã hội của huyện, tỉnh và đất nước để tổ chức hướng nghiệp, dạy nghề cho học sinh phổ thông;

- Liên kết với các trường trung cấp, cao đẳng nghề (trong phạm vi Bộ cho phép) tổ chức dạy nghề cho học sinh; phối hợp với các doanh nghiệp trên địa bàn tổ chức học sinh đến tham quan thực tế, trải nghiệm;

- Xây dựng chương trình đào tạo theo chuẩn ASEAN và chuẩn châu Âu để đào tạo nghề cho học sinh và vừa học nghề, vừa học văn hoá;

- Đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị hiện đại, mở rộng ngành nghề gắn với nhu cầu sử dụng nguồn nhân lực của địa phương.

- Xây dựng cơ chế thu hút học sinh của địa phương vào học nghề.

- Cam kết chất lượng đầu ra đối với các chương trình đào tạo. Phối hợp với các doanh nghiệp để tạo việc làm cho học sinh sau khi tốt nghiệp.

***Nơi nhận:***

- TT HU, UBND Huyện;

- Sở GD&ĐT;

- Lưu: VT, GD&ĐT

***Bản điện tử:***

- Phòng GD&ĐT, LĐ-TB&XH, Huyện Đoàn; TT văn hóa, Thông tin và Thể thao huyện;

- UBND các xã, thị trấn;

- Các trường THCS, THPT, TTGDNN-GDTC;

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Thái Lai**